

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HOÀNG SƠN**

Số: 1272 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hoàng Sơn, ngày 29 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động của
Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã Hoàng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HOÀNG SƠN

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Nghĩa vụ quân sự ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật số 98/2025/QH15 ngày 27/06/2025 của Quốc hội về việc sửa đổi,
bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng; Luật số 14/2026/QH16
ngày 23/8/2026 về sửa đổi, bổ sung một số điều của 09 Luật về quân sự, quốc phòng;
Căn cứ Quyết định số 1271/QĐ-UBND ngày 28/09/2026 của UBND xã Hoàng
Sơn về việc kiện toàn hội đồng nghĩa vụ quân sự xã Hoàng Sơn;
Theo đề nghị của Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự xã.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã Hoàng Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã; Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã; các ủy viên Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như điều 3 (t/h);
- Bộ CHQS tỉnh (b/c);
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND xã (b/c);
- Thành viên HĐ NVQS xã (t/h);
- Lưu: VP, QS, T43.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Trọng Trường

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã Hoàng Sơn
(Kèm theo Quyết định số: 1272 /QĐ-UBND, ngày 29 tháng 9 năm 2026
của UBND xã Hoàng Sơn)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, phạm vi trách nhiệm, mối quan hệ công tác trong hoạt động, thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã.
2. Quy chế này áp dụng đối với Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã Hoàng Sơn và các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị trong xã có liên quan trong thực hiện công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân (gọi chung là Tuyển quân)

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số; đồng thời phát huy trí tuệ tập thể và vai trò của từng thành viên. Trong quá trình hoạt động của Hội đồng nghĩa vụ quân sự, các thành viên của Hội đồng nghĩa vụ quân sự phải tuân theo Quy chế này và các quy định của pháp luật.
2. Bảo đảm sự phối hợp, hiệp đồng, trao đổi thông tin với các thành viên trong mọi hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Hội đồng NVQS chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, UBND xã về các hoạt động của Hội đồng NVQS trong triển khai Luật NVQS, Luật CAND, các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Bộ CHQS tỉnh, Công an tỉnh.

**Chương II
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN
CỦA HỘI ĐỒNG NGHĨA VỤ QUÂN SỰ XÃ**

Điều 3. Chức năng

1. Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã do Ủy ban nhân dân xã thành lập có chức năng tham mưu cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành tốt công tác tuyển quân hàng năm.
Chỉ đạo, kiểm tra việc triển khai, tổ chức thực hiện công tác tuyển quân ở địa phương bảo đảm tính công khai, dân chủ, công bằng, đúng thời gian, đủ số lượng, đảm bảo chất lượng, tiêu chuẩn theo quy định của Pháp luật, hướng dẫn của Bộ Quốc Phòng, Bộ Công an.
2. Thành phần Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã thực hiện theo Điều 36 Luật Nghĩa vụ quân sự 2015 (được sửa đổi bởi khoản 13 Điều 4 Luật sửa đổi 11 Luật về quân sự, quốc phòng 2025).

3. Hàng năm Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã sẽ điều chỉnh bổ sung thành viên Hội đồng cho phù hợp với các thay đổi về nhân sự.

Điều 4. Nhiệm vụ của Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã

1. Giúp Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về nghĩa vụ quân sự; tổ chức cho công dân đăng ký nghĩa vụ quân sự, sơ tuyển nghĩa vụ quân sự và khám sức khỏe.

2. Báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã và Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp tỉnh danh sách công dân được gọi nhập ngũ, tạm hoãn gọi nhập ngũ, miễn gọi nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân.

3. Tổ chức cho công dân thực hiện quyết định gọi sơ tuyển, quyết định gọi khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự, quyết định gọi nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; quyết định gọi tập trung huấn luyện, diễn tập, quyết định kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu.

4. Giúp Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra, hướng dẫn cơ quan, tổ chức liên quan trong việc thực hiện chính sách hậu phương quân đội và quản lý công dân trong diện thực hiện nghĩa vụ quân sự ở địa phương.

5. Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong việc thực hiện pháp luật về nghĩa vụ quân sự.

Điều 5. Quyền hạn của Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã

1. Quyết định, giải quyết những vấn đề phát sinh trong thực hiện quy trình công tác tuyển quân. Kiểm tra, theo dõi, hướng dẫn việc thực hiện NVQS, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân của các thôn trên địa bàn xã.

2. Kiến nghị với cơ quan chức năng giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình Chủ tịch UBND xã giải quyết những vấn đề liên quan trong quá trình thực hiện Luật NVQS, Luật CAND thực hiện chính sách hậu phương quân đội hằng năm.

3. Yêu cầu các thôn trên địa bàn xã báo cáo kết quả thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân.

Chương III

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH VÀ ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG NGHĨA VỤ QUÂN SỰ XÃ

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng Nghĩa vụ quân sự xã

1. Chỉ đạo, điều hành công việc của Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã, chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã về mọi hoạt động trong lĩnh vực tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ Công an nhân dân.

2. Triệu tập và chủ trì các phiên họp của Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho Phó Chủ tịch Hội đồng và các ủy viên Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã.

3. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện phân công các thành viên Hội đồng nghĩa vụ quân sự theo dõi, bám sát và giúp các thôn hoàn thành công tác tuyển quân hàng năm.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn Phó Chủ tịch thường trực và Phó Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã

1. Thay mặt Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã khi vắng mặt và giải quyết các công việc được phân công hoặc được Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã ủy quyền. Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự xã làm nhiệm vụ Thường trực Hội đồng nghĩa vụ quân sự.

2. Giúp Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã điều hành và giải quyết các công việc thường xuyên của Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã.

3. Chuẩn bị và đề xuất với Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã về nội dung, chương trình, kế hoạch công tác tuyển quân của Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã. Đôn đốc các ủy viên Hội đồng nghĩa vụ quân sự thực hiện chương trình, kế hoạch công tác đã được phê duyệt; trực tiếp chỉ đạo, điều hành cơ quan, giúp việc của Hội đồng nghĩa vụ quân sự.

4. Chuẩn bị báo cáo, nội dung, chương trình họp Hội đồng nghĩa vụ quân sự để trình Hội đồng nghĩa vụ quân sự thảo luận và quyết định, giải quyết những vấn đề phát sinh và báo cáo Hội đồng nghĩa vụ quân sự trong phiên họp gần nhất.

5. Hàng năm tham mưu giúp Hội đồng nghĩa vụ quân sự tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm công tác tuyển quân.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của các ủy viên Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã

- Tham gia chuẩn bị, thảo luận, đề xuất giải pháp, biện pháp, biểu quyết những vấn đề, nội dung trong cuộc họp và tổ chức thực hiện theo kết luận của Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã.

- Chủ động báo cáo tình hình và đề xuất ý kiến với Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã theo nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Chấp hành sự phân công của Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự trong từng lĩnh vực chuyên môn và địa bàn phụ trách.

Điều 9. Tổ thư ký giúp việc cho Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã

1. Do Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nghĩa vụ quân sự quyết định, gồm các thành viên là cán bộ chuyên môn đảm nhiệm (Ban CHQS xã, Công an xã, Văn phòng HĐND&UBND xã).

2. Tổ thư ký giúp việc có nhiệm vụ:

a) Thực hiện và phối hợp với các phòng, ngành có liên quan giúp Hội đồng NVQS xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, chuẩn bị các điều kiện cho tổ chức các cuộc họp của Hội đồng nghĩa vụ quân sự. Lưu trữ hồ sơ, tài liệu về quá trình hoạt động của Hội đồng nghĩa vụ quân sự.

b) Tổ chức thực hiện và gửi văn bản cụ thể công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân cho các ban, ngành và các thôn.

3. Nhận báo cáo, nắm tình hình, tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân theo kế hoạch và báo cáo Hội đồng nghĩa vụ quân sự.

4. Các thành viên Tổ thư ký giúp việc được mời tham dự các hội nghị của Hội đồng nghĩa vụ và có trách nhiệm phục vụ các cuộc họp của Hội đồng nghĩa vụ quân sự.

Chương IV **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

Điều 10. Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã có cơ quan Thường trực là Ban CHQS xã; các thành viên Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 11. Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã họp thường kỳ mỗi đợt giao quân từ 02 đến 03 lần và đợt xuất theo yêu cầu nhiệm vụ. Các thành viên có trách nhiệm tham gia đầy đủ các phiên họp và tham gia thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã. Thời gian họp được bố trí phù hợp với tình hình nhiệm vụ cụ thể của xã. Theo yêu cầu nhiệm vụ khẩn cấp, Chủ tịch Hội đồng NVQS triệu tập họp phiên bất thường để triển khai nhiệm vụ. Khi cần thiết Hội đồng NVQS tổ chức các cuộc họp mở rộng để triển khai các kế hoạch công tác. Tùy theo tình hình, yêu cầu nhiệm vụ cụ thể họp Hội đồng NVQS để thông qua các nội dung quan trọng trước khi họp hội nghị mở rộng.

Điều 12. Quá trình hoạt động, Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã có kế hoạch và chương trình, nội dung phối hợp với các cơ quan, ban, ngành xã.

Điều 13. Sau mỗi phiên họp, cơ quan thường trực Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã thông báo kết luận của Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự gửi đến các thành viên Hội đồng NVQS xã. Chuẩn bị các văn bản để Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự báo cáo thường trực Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã.

Điều 14. Các văn bản do Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã ký, đóng dấu của Ủy ban nhân dân xã, các văn bản do Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã ký, đóng dấu Ban CHQS xã, các văn bản do Phó Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã ký, đóng dấu của cơ quan, đơn vị mình đảm nhận nhiệm vụ.

Chương V **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 15. Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các ủy viên Hội đồng và tổ thư ký của Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế này.

Điều 16. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, có nội dung chưa phù hợp cần sửa đổi, bổ sung, Ban CHQS xã (cơ quan thường trực Hội đồng nghĩa vụ quân sự) tổng hợp báo cáo Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã trình Ủy ban nhân dân xã xem xét quyết định./.